TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Lấp Vò, ngày 06 tháng 9 năm 2023

Số: 88/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Hữu L, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số 445A, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số 92, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023).

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị Bé B, sinh năm: 1959; địa chỉ: số 445, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Chị Huỳnh Thị Xuân G, sinh năm: 1999; địa chỉ: số 228A, ấp N, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09/02/2023).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lê Hữu L1, sinh năm: 1977.
2. Bà Phạm Hồng X, sinh năm: 1978.
3. Chị Trần Thị Cẩm T, sinh năm: 1997.
4. Chị Lê Thị Ngọc T1, sinh năm: 1999.

Cùng địa chỉ: số 445A, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số 92, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24/8/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn là anh Nguyễn Hữu L với bị đơn là bà Trần Thị Bé B thống nhất thỏa thuận về việc tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất như sau:

Bà Trần Thị Bé B đồng ý giao cho anh Lê Hữu L được quyền quản lý sử dụng diện tích đất theo đo đạc thực tế là 253,3m^2, mục đích sử dụng là đất trồng cây lâu năm, trong phạm vi các mốc M2, M3, M4, M5 về M2 theo sơ đồ đo đạc số 307/SĐ.ĐĐ/CNVP.ĐKĐĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 80, đất tọa lạc tại ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Bé B vào ngày 24/4/2019 và toàn bộ tài sản có trên đất.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký biến động đất đai đối với thửa đất số 24, tờ bản đồ số 80, đất tọa lạc tại ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Bé B vào ngày 24/4/2019.

(Kèm theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 13/6/2023 của Toà án và Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 10/7/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò)

2.2. Về án phí: Anh Lê Hữu L tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng số 0016457 ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Anh L còn được nhận lại số tiền chêch lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.871.060đ (Hai triệu tám trăm bảy mươi mốt nghìn không trăm sáu mươi đồng) anh Lê Hữu L tự nguyện chịu, đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a ,

7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS nhân dân huyện Lấp Vò;
- Chi cục THA DS H.Lấp Vò;
- Lưu: Hồ sơ vụ án + VP.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nội